



### Ban Thư ký EAAFP

3F Bon-dong G-Tower, 175 Art center-daero (24-4 Songdo-dong), Yeonsu-gu, Incheon 406-840 Republic of Korea  
Email: secretariat@eaaflyway.net

[www.eaaflyway.net](http://www.eaaflyway.net)

 [www.facebook.com/eaafp](http://www.facebook.com/eaafp)

 [www.youtube.com/eaafps](http://www.youtube.com/eaafps)

 [www.flickr.com/eaafp](http://www.flickr.com/eaafp)

 [www.twitter.com/eaafp](http://www.twitter.com/eaafp)

 [www.weibo.com/u/eaafp](http://www.weibo.com/u/eaafp)

 [blog.naver.com/eaafp](http://blog.naver.com/eaafp)



Ban Thư ký EAAFP do Hàn Quốc và Thành phố Đô thị Incheon làm chủ nhà.



# Chương trình Hợp tác Đường bay Đông Á - Úc

Sách Thông tin EAAFP, tháng 11 năm 2015



## NỘI DUNG

### VỀ CHƯƠNG TRÌNH (EAAF Partnership)

- 04 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH
- 05 MỤC TIÊU
- 05 CƠ CẤU TỔ CHỨC
- 06 CÁC ĐỐI TÁC

### MẠNG LƯỚI CÁC ĐƯỜNG BAY (Flyway Site Network)

- 08 ĐƯỜNG BAY (The Flyway)
- 10 TIÊU CHÍ ĐỀ CỬ VÀ QUY TRÌNH
- 12 DANH SÁCH CÁC ĐỊA ĐIỂM ĐƯỜNG BAY

### CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC (Other Activities)

- 14 NHÓM CÔNG TÁC VÀ NHÓM ĐẶC NHIỆM
- 15 CÁC CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA (National Partnership)
- 15 NGÀY CHIM DI CƯ THẾ GIỚI (World Migratory Bird Day)
- 16 TỔ CHỨC CHIM DI CƯ BẮC CỰC (AMBI)
- 16 CHĂM SÓC BỜ BIỂN (Caring for Coasts)
- 16 ƯU TIÊN CHIM DI CƯ GẦN BỜ TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO TỒN CỦA EAAF
- 17 BỐ TRÍ CÁC ĐỊA ĐIỂM CHI NHÁNH LIÊN KẾT

### THÔNG TIN LIÊN LẠC



Ảnh bia: Vịt mồng (Northern Pintail)

Bộ lông của Vịt mồng được ở tuổi sinh sản khỏe cổ màu trắng và đầu màu nâu. Vịt mồng được đặt tên là Northern Pintail bởi chiếc đuôi dài và mỏng của nó. Loại vịt dubbling này xuất hiện phổ biến trên nhiều sông và hồ ở Châu Á. Chúng ăn chủ yếu các loại hạt và vật không xương ở vùng nước cạn.



## Chương trình Hợp tác Đường bay Đông Á - Úc (EAAF)

Được thông qua danh sách của Hội Nghị Thượng Đỉnh Thế Giới Về Phát Triển Bền Vững vào tổ chức Loại II, tức là không nghi thức và mang tính tự nguyện, Chương trình được đưa ra vào ngày 6 tháng 11 năm 2006 nhằm mục đích bảo vệ các loài chim nước di cư, nơi cư trú của chúng và đời sống phụ thuộc của người dân. Hiện nay tổ chức có 34 Đối tác, trong đó bao gồm 17 quốc gia, 6 cơ quan liên chính phủ, 10 tổ chức phi chính phủ quốc tế (NGOs) và 1 doanh nghiệp tư nhân quốc tế.

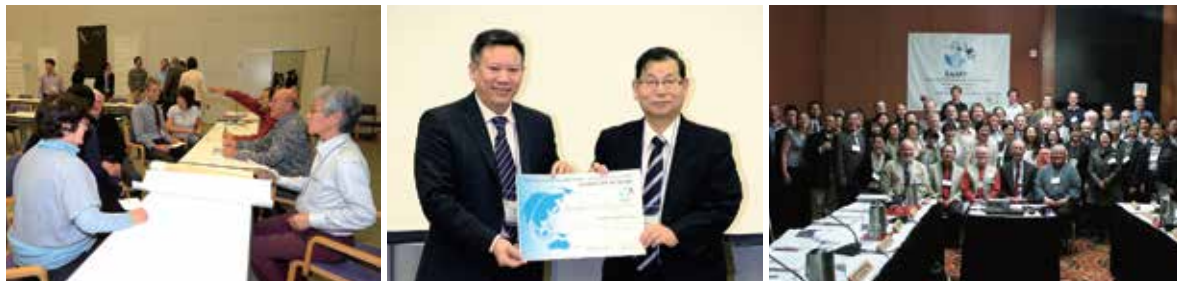
Thành viên tổ chức được mở ngỏ cho các Chính phủ, các tổ chức Phi Chính phủ quốc tế, các tổ chức Liên Chính phủ và thành viên các bộ phận kinh doanh quốc tế dưới sự đồng ý và áp dụng các văn bản và hỗ trợ mục tiêu cũng như hành động của tổ chức này. Các bên liên kết được hướng dẫn về cách nộp đơn xin làm thành viên. Nếu không có vấn đề gì được nêu lên trong vòng một tháng thì bên nộp đơn sẽ được bổ sung vào danh sách các Đối tác.

# CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC

## Lịch sử Hình thành

Chương trình Bảo tồn Chim nước di cư và Ích lợi bền vững của Nơi chim cư trú trên Đường bay Đông Á-Úc  
(Chương trình Hợp tác Đường bay Đông Á-Úc)

- 1996 • Chiến lược Bảo tồn Chim nước Di cư Châu Á-Thái Bình Dương được thành lập
- 2002 • Chương trình Hợp tác Đường Bay Đông Á-Úc được thông qua danh sách của Hội nghị Thượng đỉnh Thế Giới về Phát triển Bền vững vào tổ chức Loại II.
- 2006 • Ra mắt Tổ chức và cuộc Họp Đầu tiên các Đối Tác tại Bogor, In-đô-nê-xi-a
- 2007 • Cuộc Họp Thứ hai giữa các Đối tác tại Beijing, Trung Quốc
- 2008 • Cuộc Họp Thứ ba giữa các Đối tác tại Incheon, Hàn Quốc
- 2009 • Bản ghi Thỏa thuận cho tổ chức Ban thư ký cho Chương trình Hợp tác Đường bay Đông Á-Úc được ký bởi Chủ tịch của Chương trình EAAF, Bộ trưởng cục  
• Khánh thành Ban thư ký Tổ chức EAAF tại Incheon, Hàn Quốc (vào tháng 7)  
• Cuộc Họp Thứ tư giữa các Đối tác tại Incheon, Hàn Quốc
- 2010 • Cuộc Họp Thứ năm giữa các Đối tác tại Siem Reap, Cam-pu-chia
- 2012 • Cuộc Họp Thứ sáu giữa các Đối tác tại Palembang, In-đô-nê-xi-a
- 2013 • Cuộc Họp Thứ bảy giữa các Đối tác tại Anchorage, Alaska, Hoa Kỳ
- 2015 • Cuộc Họp Thứ tám giữa các Đối tác tại Kushiro, Hokkaido, Nhật Bản



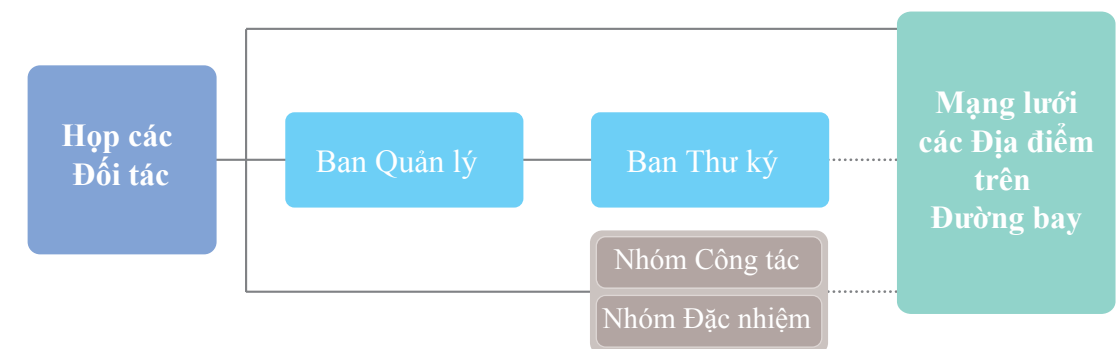
## Ý định

Ý định của Chương trình Hợp tác này là nhằm đưa ra một khung về đường bay để tăng cường đối thoại, hợp tác và sự phối hợp giữa các bên liên quan ở tất cả các cấp, bao gồm các Chính phủ, các nhà quản lý địa phương, các bản thỏa thuận đa phương về môi trường, các chi thị kỹ thuật, các cơ quan của Liên hiệp quốc, các tổ chức phát triển, ngành công nghiệp và tư nhân, các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức phi chính phủ, các nhóm cộng đồng và người dân địa phương trong việc bảo tồn các loài chim nước di cư cũng như nơi cư trú của chúng.

Mục đích của EAAFP:

1. Hình thành Mạng lưới Đường bay bao gồm các địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế đối với việc bảo tồn các loài chim nước di cư.
2. Tăng cường truyền thông, nâng cao giáo dục và nhận thức của công chúng về giá trị của loài chim nước di cư và nơi cư trú của chúng.
3. Tăng cường hoạt động giám sát và nghiên cứu về đường bay, xây dựng kiến thức và tăng cường trao đổi thông tin về các loài chim nước và nơi cư trú của chúng.
4. Xây dựng năng lực quản lý các loài chim nước và nơi cư trú của chúng cho các nhà quản lý nguồn lợi tự nhiên, các nhà hoạch định chính sách và đối tượng liên quan ở địa phương.
5. Phát triển các phương pháp tiếp cận rộng về đường bay, đặc biệt là đối với các loài và nơi cư trú được ưu tiên, nhằm nâng cao hiện trạng bảo tồn đối với các loài chim nước di cư.

## Cơ cấu Tổ chức



## 22 Quốc gia thuộc Đường bay

- Hoa Kỳ (Alaska)
- Nga
- Mông Cổ
- Trung Quốc
- Triều Tiên
- Hàn Quốc
- Nhật Bản
- Phi-líp-pin
- Việt Nam
- Lào
- Cam-pu-chia
- Thái Lan
- Mi-an-ma
- Băng-la-đét
- Ma-lay-xi-a
- Bru-nây
- Sing-ga-po
- In-đô-nê-xi-a
- Đông Timor
- Pa-pua Niu Ghi-nê
- Úc
- Niu-di-lân

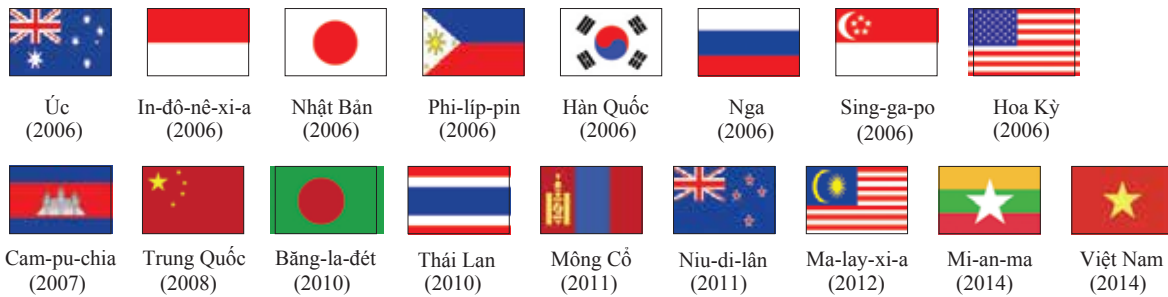


Sau hai năm trao đổi, chuẩn bị và gửi thư đề nghị, ngày 19 tháng 11 năm 2014, Việt Nam chính thức trở thành thành viên thứ 34 của Đối tác đường bay Đông Á – Úc (East Asian-Australasian Flyway Partnership - EAAFP).

Việt Nam là một đất nước có đa dạng sinh học cao, có 62 vùng chim quan trọng (Important Bird Area - IBA) chiếm diện tích khoảng 1.641.920 ha. Do vậy, sự kiện Việt Nam trở thành thành viên của EAAFP là rất quan trọng và được các thành viên khác vui mừng đón chào. Là thành viên của EAAFP, Việt Nam có điều kiện nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo từ Tổ chức này đối với công tác bảo tồn đa dạng sinh học, đồng thời, các điểm bảo vệ chim di cư của Việt Nam khi được EAAF công nhận sẽ được thế giới biết đến và sẽ có cơ hội tiếp nhận thêm khách du lịch, tài trợ quốc tế về kỹ thuật và tài chính.

### Các Đối tác

#### I Đối tác Chính phủ (17)



#### II Đối tác Liên Chính phủ (6)



#### I Tổ chức Phi Chính phủ Quốc tế (10)



#### II Doanh nghiệp Tư nhân Quốc tế (1)



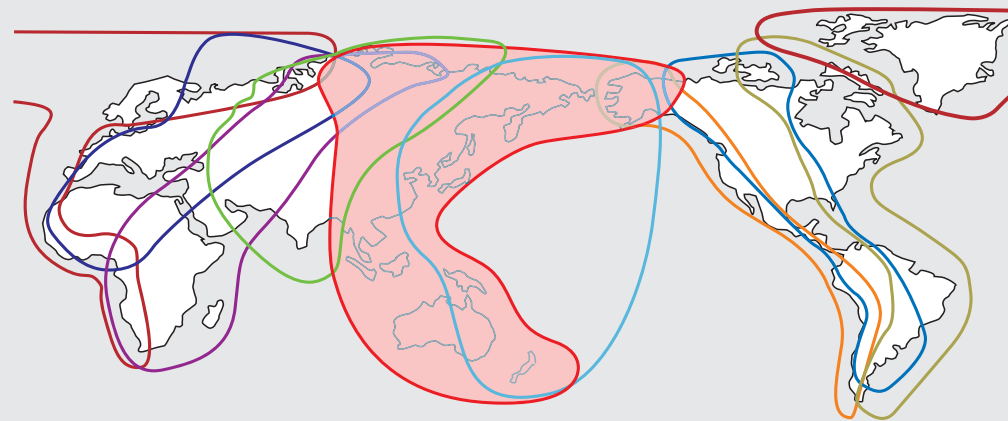
(Năm gia nhập)

# MẠNG LƯỚI CÁC ĐỊA ĐIỂM TRÊN ĐƯỜNG BAY (Flyway Site Network)

## Mạng lưới(The Flyway)

Các tuyến địa lý mà các loài chim di cư bay ngang hàng năm được gọi là “đường bay”. Trên thế giới có 9 đường bay chính. Đường bay Đông Á – Úc (EAAF) kéo dài từ miền Viễn đông nước Nga và Alaska xuống phía nam, qua phía đông và đông – nam của Châu Á, tới Úc và Niu-di-lân, đi qua 22 quốc gia. Đường bay Đông Á – Úc là nơi cư trú của hơn 50 triệu loài chim nước di cư thuộc hơn 250 quần thể khác nhau, trong đó có 28 loài quý hiếm trên thế giới. Trong thời gian di cư, các loài chim nước lợi dụng các khu đất ngập nước dồi dào nguồn lợi để nghỉ ngơi và kiếm ăn, lấy sức cho chặng bay tiếp theo. Do đó, hợp tác quốc tế giữa các chặng bay di cư của các loài chim này có vai trò thiết yếu trong việc bảo tồn và bảo vệ các loài chim nước di cư cũng như nơi cư trú của chúng.

### Chín đường bay di cư chính của chim nước



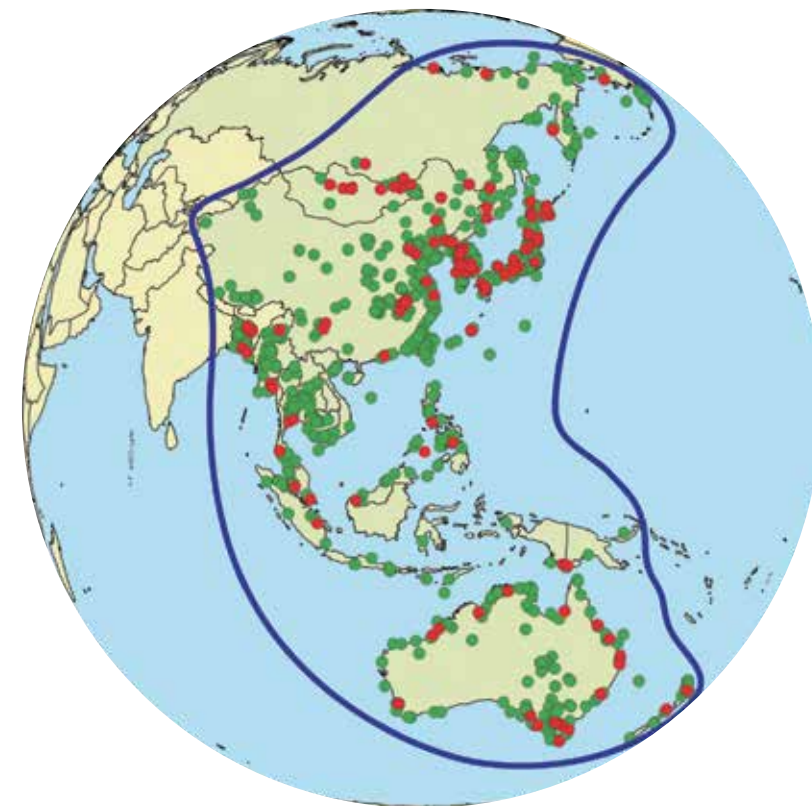
Các tuyến đường mà chim nước di cư đi qua hàng năm được gọi là ‘đường bay.’  
Bản đồ này chủ yếu dựa trên tuyến đường của Chim gần bờ

- DB Trung Á
- DB Đông Á-Úc
- DB Tây Thái Bình Dương
- DB Biển Đen/Địa Trung Hải
- DB Thái Bình Dương Châu Mỹ
- DB Tây Á-Đông Phi
- DB Mississippi Mỹ
- DB Đông Đại Tây Dương
- DB Đại Tây Châu Mỹ

## Mạng lưới Địa điểm Đường bay (Flyway Site Network)

Việc thiết lập một mạng lưới các địa điểm trên đường bay Đông Á – Úc của các loài chim nước (Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay) là một thành tố quan trọng của Chương trình Hợp tác và sẽ đảm bảo rằng chuỗi địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế sẽ được quản lý một cách bền vững nhằm hỗ trợ sự sống còn lâu dài của các loài chim nước di cư trên đường bay.

Mỗi địa điểm đều đáp ứng tiêu chí đề cử chứng minh tầm quan trọng quốc tế đối với các loài chim nước di cư. Hơn 700 khu ngập nước được biết đến có thể đáp ứng đầy đủ tiêu chí và cho đến nay, 123 khu, trải trên 17 quốc gia, đã được bao gồm trong Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay.



Chấm xanh chỉ các địa điểm quan trọng đối với chim nước di cư và chấm đỏ chỉ các địa điểm thuộc Mạng lưới các Địa Điểm trên Đường bay (Flyway Site Network)

## Tiêu chí Đề cử cho Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay

Để được cân nhắc việc tham gia vào Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay (Flyway Site Network), Chương trình Hợp tác này áp dụng các tiêu chí sau đây:

A. Các tiêu chí của Công ước về đất ngập nước (Ramsar, Iran, 1971) về các địa điểm mang tầm quan trọng quốc tế đối với các loài chim di cư, đó là:

Tiêu chí 2: Một vùng đất ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu như hỗ trợ cho các loài có nguy cơ bị tuyệt chủng, bị tổn hại, hoặc các cộng đồng sinh thái bị đe dọa.

Tiêu chí 5: Một vùng đất ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ cho 20,000 chim nước hoặc hơn nữa.

Tiêu chí 6: Một vùng đất ngập nước sẽ được coi là có tầm quan trọng quốc tế nếu như thường xuyên hỗ trợ 1% cá thể trong một quần thể của một loài chim hoặc loài phụ.

B. Các tiêu chí về giai đoạn như được áp dụng theo Chiến lược Bảo tồn Chim nước Di cư tại Châu Á-Thái Bình Dương, đó là:

I. Một địa điểm phân đoạn sẽ được cân nhắc là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ 0.25% cá thể trong một quần thể của một loài chim nước hay loài phụ khi di cư.

II. Một địa điểm phân đoạn sẽ được cân nhắc là có tầm quan trọng quốc tế nếu thường xuyên hỗ trợ 5.000 chim nước hoặc nhiều hơn tại cùng một thời gian trong khi di cư.

C. Theo những điều kiện ngoại lệ, một địa điểm sẽ được đề cử nếu hỗ trợ các loài chim nước di cư vào một mức độ hoặc giai đoạn quan trọng trong vòng đời của chúng đối với việc duy trì các quần thể thuộc đường bay. Việc chứng minh được các ý kiến đề cử này sẽ được Chương trình Hợp tác cân nhắc theo từng trường hợp.



## Quy trình Đề cử Địa điểm cho Mạng lưới Đường bay

### 1 Chính phủ/Ban Quản lý, các Tổ chức NGOs và Học viện

- Xác định các địa điểm tiềm năng cho Mạng lưới, bằng cách xem xét những dữ liệu có sẵn và quyết định địa điểm nào đáp ứng Tiêu chí

### 2 Đối tác Chính phủ

- Đối với các địa điểm được chọn, chuẩn bị một Trang Thông tin Địa điểm bao gồm bản đồ ranh giới

### 3 Chính quyền địa phương/Ban Quản lý

- Tư vấn về quá trình đề cử địa điểm tại quy mô địa phương, với các bên liên quan bao gồm quản lý địa phương, cơ quan quản lý và các tổ chức có liên quan

### 4 Đối tác Chính phủ Quốc gia

- Tư vấn về quá trình đề cử địa điểm tại quy mô quốc gia, với các bên liên quan bao gồm các học giả và các cơ quan có liên quan
- Hoàn thiện Trang Thông tin Địa điểm và bản đồ ranh giới cho địa điểm được đề cử
- Nộp Trang Thông tin Địa điểm và bản đồ đến Ban Thư ký của EAAFP với thư yêu cầu Mạng lưới bao gồm địa điểm được nêu

### 5 Ban Thư ký EAAFP

- Cán bộ khoa học tiến hành đánh giá trong tổ chức, sau đó tham khảo Chủ tịch Nhóm công tác hoặc/và ít nhất 3 chuyên gia có liên quan (trong vòng 14 ngày) để lấy ý kiến chứng minh cho việc đạt tiêu chí và các khía cạnh khoa học khác của địa điểm đề cử

### 6 Ban Thư ký EAAFP và Đối tác Chính phủ bên đề cử

- Trao đổi để hoàn thiện Trang Thông tin Địa điểm để làm rõ hoặc bổ sung thêm thông tin theo như kết quả của việc giới thiệu

### 7 Chủ tịch EAAFP

- Ban Thư ký cố vấn cho Chủ tịch của Tổ chức về địa điểm được đề cử, trình bày kết quả của quá trình xem xét, và đề nghị Chủ tịch xác nhận địa điểm bằng văn bản hình thức cho Đối tác bên đề cử về việc chính thức bao gồm địa điểm vào Mạng lưới

### 8 Ban Thư ký EAAFP

- Giấy Chứng nhận Tham gia cho địa điểm mới thuộc Mạng lưới được chuẩn bị và chuyển đến cho Đối tác bên đề cử trong khoảng thời gian cùng với thông báo
- Thông báo tất cả các Đối tác về việc chấp nhận địa điểm mới vào Mạng lưới

### 9 Đối tác Chính phủ Quốc gia & Chính quyền địa phương/Ban Quản lý

- Thông báo việc gia nhập của địa điểm vào Mạng lưới
- Cung cấp Giấy Chứng nhận cho chính quyền địa phương hoặc/và Ban Quản lý, trong lễ trao giải nhỏ nếu có thể



## Danh sách các Địa điểm Đường bay

(123 địa điểm tại thời điểm 31 tháng 10 năm 2015)

Quốc gia	Mã số	Tên địa điểm	Năm gia nhập
Nga (10)	EAAF001	Moroshechnaya Estuary	1996
	EAAF020	Daursky Nature Reserve	1997
	EAAF021	Khingan Nature Reserve and Ganukan Game Reserve	1997
	EAAF022	Kytalyk Nature Reserve	1997
	EAAF023	Lake Khanka Nature Reserve	1997
	EAAF035	Biosphere Reserve and Zapovednik " Taimyrski"	1999
	EAAF036	Site Ulug-kol of Hakasskiy Zapovednik	1999
	EAAF037	Lena Delta	1999
	EAAF038	Selenga Delta in Lake Baikal	1999
	EAAF039	Torey Lakes	1999
Alaska, Hoa Kỳ (1)	EAAF109	Yukon Delta National Wildlife Refuge	2012
Mông Cổ (6)	EAAF024	Mongol Daguur Strictly Protected Area	1997
	EAAF040	Ugii Nuur	1999
	EAAF041	Terhiyn Tsagaan Nuur	1999
	EAAF074	Khurkh-Khuiten Valley	2003
	EAAF075	Ugtam Nature Reserve	2003
	EAAF114	Dashinchilen Tsagaan Wetlands	2014
Trung Quốc (19)	EAAF002	Chongming Dongtan Nature Reserve	1996
	EAAF003	Mai Po - Inner Deep Bay	1996
	EAAF004	Shuangtai Hekou National Nature Reserve	1996
	EAAF005	Yancheng National Nature Reserve	1996
	EAAF006	Yellow River Delta National Nature Reserve	1996
	EAAF025	Poyang Hu Nature Reserve	1997
	EAAF026	Xingkai Hu Nature Reserve	1997
	EAAF042	Sanjiang National Nature Reserve	1999
	EAAF043	Yalujiang National Nature Reserve	1999
	EAAF064	Dalai Hu National Nature Reserve	2001
	EAAF067	Cao Hai National Nature Reserve	2002
	EAAF068	Shengjin Hu National Nature Reserve	2002
	EAAF069	Xiang Hai National Nature Reserve	2002
	EAAF070	Zhalong National Nature Reserve	2002
	EAAF082	Anqing Yangtze Riverine Wetland Nature Reserve	2005
	EAAF083	Dashanbao Black-necked Crane National Nature Reserve	2005
	EAAF085	Hengshui Lake National Nature Reserve	2006
	EAAF086	Nandagang Wetland Nature Reserve	2006
	EAAF087	Nanjishan Wetland Nature Reserve	2006
Triều Tiên (2)	EAAF044	Kumya Wetland Reserve	1999
	EAAF045	Mundok Wetland Reserve	1999
Hàn Quốc (11)	EAAF027	Cheolwon Basin	1997
	EAAF028	Han River Estuary	1997
	EAAF046	Cheonsu Bay	1999
	EAAF078	Gumi Haepyung Wetland	2004
	EAAF079	Suncheon Bay	2004
	EAAF095	Junam Reservoir	2008
	EAAF096	Upo Wetland	2008
	EAAF097	Nakdong Estuary	2009
	EAAF100	Geum River Estuary	2010
	EAAF101	Yubu-do Tidal Flat	2011
	EAAF107	Chilbaldo Islet	2011
Nhật Bản (32)	EAAF029	Akkeshi-ko & Bekambeushi-shitsugen	1997
	EAAF030	Arasaki	1997
	EAAF031	Kiritappu Marsh	1997
	EAAF032	Kushiro-shitsugen	1997
	EAAF033	Yashiro	1997
	EAAF047	Biwa-ko	1999
	EAAF048	Biwase-wan	1999
	EAAF049	Fukushima-gata	1999
	EAAF050	Hyouko-suikin-koen	1999
	EAAF051	Kabukuri-numa	1999
	EAAF052	Katano Kamoike	1999
	EAAF053	Kutcharo-ko	1999
	EAAF054	Manko Tidal Flats	1999

xem <http://www.eaaflyway.net/about/the-fly-way/flyway-site-network/>

Quốc gia	Mã số	Tên địa điểm	Năm gia nhập
Nhật Bản	EAAF055	Miyajima-numa	1999
	EAAF056	Otomo-numa	1999
	EAAF057	Sakata	1999
	EAAF058	Shiroishi-gawa	1999
	EAAF059	Yatsu Tidal Flats	1999
	EAAF060	Yonago-Mizudori-koen	1999
	EAAF061	Yoshino Estuary	1999
	EAAF063	Tokyo Port Wild Bird Park	2000
	EAAF071	Kashima Shingomori	2002
	EAAF072	Utonai-ko	2002
	EAAF076	Osaka Nankou Bird Sanctuary	2003
	EAAF080	Fujimae-Higata	2004
	EAAF081	Kumagawa Estuary	2004
	EAAF088	Hachirogata-Kantakuchi	2006
	EAAF098	Kejo-numa	2010
	EAAF099	Furen-ko and Shunkuni-tai	2010
Mi-an-ma (3)	EAAF113	Arao-higata	2013
	EAAF115	Izu-numa and Uchi-numa	2014
	EAAF116	Notsuke-hanto and Notsuke-wan	2014
Băng-la-dét (5)	EAAF117	Gulf of Mottama	2014
	EAAF118	Indawgyi Wildlife Sanctuary	2014
	EAAF119	Moeyungyi Wetland Wildlife Sanctuary	2014
Phi-líp-pin (3)	EAAF102	Nijhum Dweep National Park	2011
	EAAF103	Sonadia	2011
	EAAF104	Hakaluki Haor	2011
	EAAF105	Tanguar Haor	2011
	EAAF106	Hail Haor	2011
Thái Lan (3)	EAAF007	Olango Island Wildlife Sanctuary	1996
	EAAF062	Naujan Lake National Park	1999
	EAAF123	Tubbataha Reefs Natural Park	2015
Ma-lay-xi-a (2)	EAAF084	Krabi Estuary and Bay	2005
	EAAF121	Pak Thale - Laem Phak Bia	2014
Sing-ga-po (1)	EAAF122	Khok Kham	2014
	EAAF077	Kapar Power Station Ash Ponds	2003
In-đô-nê-xi-a (2)	EAAF112	Bako Buntal Bay	2013
	EAAF073	Sungei Buloh Wetland Reserve	2002
Papua Niu Ghi-nê (1)	EAAF008	Wasur National Park	1996
	EAAF108	Sembilang National Park	2012
Úc (20)	EAAF034	Tonda Wildlife Reserve	1998
	EAAF009	Comer Inlet	1996
	EAAF010	Hunter Estuary Ramsar Site	1996
	EAAF011	Kakadu National Park	1996
	EAAF012	Logan Lagoon	1996
	EAAF013	Moreton Bay	1996
	EAAF014	Orielton Lagoon	1996
	EAAF015	Parry Lagoons	1996
	EAAF016	The Coorong, Lake Alexandrina & Lake Albert	1996
	EAAF017	Thomsons Lake	1996
	EAAF065	Port Phillip Bay (Western Shoreline) and Bellarine Peninsula	2001
	EAAF066	Western Port	2001
	EAAF089	Bowling Green Bay	2006
	EAAF090	Currawinya National Park	2006
	EAAF091	Discovery Bay Coastal Park	2006
	EAAF092	Great Sandy Strait	2006
	EAAF093	Shallow Inlet Marine and Coastal Park	2006
	EAAF094	Shoalwater Bay	2006
	EAAF110	Eighty-Mile Beach	2013
	EAAF111	Roebuck Bay	2013
EAAF120	South-East Gulf of Carpentaria: Karumba-Smithburne (Delta Downs)	2014	
Niu-di-lân (2)	EAAF018	Farewell Spit	1996
	EAAF019	Firth of Thames	1996

# CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

## Nhóm Công tác

Nhóm Công tác tư vấn và hỗ trợ công tác thực hiện của Chương trình Đường bay. Mỗi nhóm công tác có một Chủ tịch được bổ nhiệm bởi các thành viên trong nhóm.

Hiện tại có 7 Nhóm Công Tác:



◀ Nhóm họ Vịt



◀ Nhóm Cúm Gia cầm



◀ Nhóm Sếu



◀ Nhóm Chim biển



◀ Nhóm Chim gần bờ



◀ Nhóm CEPA (Truyền thông, Giáo dục, Tham gia và Nâng cao Nhận thức)



◀ Nhóm Cò thìa

## Nhóm Đặc nhiệm

Hiện tại có 7 Nhóm Đặc nhiệm mà Chương trình EAAF đã thành lập để giải quyết những vấn đề được đặt ra trong các cuộc Họp các Đối tác.



◀ Giám sát dân số chim nước và các địa điểm



◀ Sinh thái vùng Hoàng Hải



◀ Lưu vực Amur-Heilong



◀ Choắt mỏ thìa



◀ Vịt mỏ nhọn



◀ Vịt đầu đen



◀ Choắt mỏ cong hông nâu

## Đối tác Chính phủ (National Partnerships)

Bằng cách tổ chức các Hội nghị cho Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay ở cấp quốc gia, Đối tác Chính phủ hỗ trợ và giúp đỡ các nhà quản lý địa phương trong nước để phát triển và thực hiện những kế hoạch quản lý địa điểm theo nguyên tắc đã được thống nhất trên toàn thế giới (ví dụ như hướng dẫn của Ramsar về quản lý đất ngập nước). Việc thành lập một cơ chế quốc gia về thông tin liên lạc giữa các cơ quan, nhà quản lý và chuyên gia được khuyến khích.



## Ngày Chim di cư Thế giới (World Migratory Bird Day)

Ngày Chim di cư Thế giới được đề xướng vào năm 2006 và được điều phối bởi Hiệp ước Bảo tồn Chim di cư Á-Âu-Phi. Đây là chiến dịch nâng cao nhận thức toàn cầu nhấn mạnh sự cần thiết phải bảo vệ các loài chim di cư và nơi cư trú của chúng. Để đánh dấu Ngày Chim di cư Thế giới, Ban Thư ký EAAFP khuyến khích các quốc gia và chính quyền địa phương thúc đẩy các hoạt động ngắm chim và giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của các loài chim nước và nơi cư trú của chúng.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập trang web <http://www.eaaflyway.net/our-activities/wmbd/>





## Tổ chức Các loài Chim di cư Bắc cực (Arctic Migratory Birds Initiative)



**Tổ chức Các loài Chim di cư Bắc cực (AMBI): bảo vệ lối sống và người dân nơi Bắc Cực thông qua bảo tồn chim di cư** là một dự án của Đối tác EAAFP Bảo tồn Hệ động thực vật Bắc Cực (CAFF) để cải thiện tình trạng và đảm bảo tính bền vững lâu dài cho sự sinh sản của chim di cư Bắc Cực. Các loài chim sinh sản ở Bắc Cực bay qua những 8 đường bay khác nhau để di chuyển từ khu vực sinh sản Bắc Cực đến các khu vực trú đông hoặc điểm dừng chân ở vĩ độ thấp hơn. Trong tất cả các đường bay, EAAF hỗ trợ cho đến nay số lượng cao nhất các loài đang suy giảm và bị đe dọa toàn cầu. Tại cuộc họp khai mạc của AMBI trong tháng 2 năm 2014, 6 loài ưu tiên cho EAAF đã được xác định: Choắt mỏ thìa, Choắt mỏ hẳng đuôi vằn, Dẽ trán trắng, Rẽ lớn, Rẽ lưng nâu, và Ngỗng ngực trắng nhỏ.

Kế hoạch đặt ra của AMBI cho 2015-2019 được phê duyệt vào tháng 4 năm 2015. Kế hoạch vạch ra các hành động ưu tiên trong tất cả các Đường bay. Về EAAF, 3 hành động chính đã được xác định: đảm bảo khu vực sinh sản và nơi cư trú phân đoạn ở Bắc Cực nước Nga và Alaska, đảm bảo nơi cư trú giữa triều và khu vực xung quanh cho loài Chim cao cổ ở Bắc Cực tại các địa điểm phân đoạn và trú đông quan trọng, và ngăn cản thu hoạch bất hợp pháp và điều hành thu hoạch hợp pháp ngắn hạn chim di cư Bắc Cực.

(<http://caff.is/arctic-migratorybirds-initiative-ambi/east-asian-australia-flyway>)

## Chăm sóc Bờ biển(Caring for Coasts)

Hoạt động Chăm sóc Bờ biển được thông qua nghị quyết CBD COP12 tại Hàn Quốc để thúc đẩy phục hồi các vùng đất ngập nước ven biển, nơi cư trú quan trọng của các loài chim nước di cư. Gia tốc đột biến trong số lượng sinh cảnh bị tổn hại trên phạm vi toàn cầu, cùng với sự cần thiết phải quy hoạch lại vùng bờ biển nơi mực nước biển dâng cao, bây giờ đòi hỏi những nỗ lực sáng tạo và nhân rộng để khôi phục lại những hệ thống đã bị mất và suy thoái. Được dẫn dắt bởi liên minh các Đối tác của EAAFP và hỗ trợ của Chính phủ Canada, “Chăm sóc Bờ biển” thúc đẩy một nỗ lực toàn cầu mới để khôi phục vùng đất ngập nước ven biển, qua việc chia sẻ những kinh nghiệm tốt nhất, khuyến khích nâng cao ý thức và tăng cường cam kết.

(<http://www.eaaflyway.net/our-activities/initiatives/caring-for-coasts/>)

## Ưu tiên Chim di cư gần bờ trong các Hoạt động Bảo tồn của EAAF



Báo cáo này là một dự án ưu tiên các khu vực Chim gần bờ bay qua EAAF, và là một đánh giá khách quan về tình trạng bảo tồn các quần thể của đường bay EAAF sử dụng các dữ liệu mới nhất có sẵn về dân số, xu hướng và phân phối, để xác định loài nào có nguy cơ tuyệt chủng nếu các biện pháp không được thực hiện. Hoạt động được thiết kế để kích thích và cho phép các bên liên quan trong Đường bay EAAF có những hành động hiệu quả để giảm tối đa sự sụt giảm và tổn hại trong dân số của Chim gần bờ di cư trên tuyến đường bay. Chương trình Làm việc Hợp tác cho vùng Sinh thái Hoàng Hải đã được hoàn tất. Nhiều người đam mê Chim gần bờ ở các đường bay, bao gồm thành viên của Nhóm Công tác Chim biển, đã đóng góp vào báo cáo thông qua tài trợ hồ sơ cá nhân, kiểm tra dữ liệu và dự thảo xem xét.

([http://awsassets.wwfhk.panda.org/downloads/wwf\\_prioritization\\_finalpdf.pdf](http://awsassets.wwfhk.panda.org/downloads/wwf_prioritization_finalpdf.pdf))

## Bố trí các Địa điểm Liên kết (Sister Site Arrangements)

Sự bố trí các địa điểm liên kết và các hoạt động hợp tác khác trên khắp Đường bay Đông Á-Úc cung cấp một cơ hội tốt hơn để có thể tham gia cùng các địa điểm khác trong Mạng lưới, để tiến hành hợp tác nghiên cứu về các loài chung và trao đổi thông tin và kinh nghiệm, từ đó có thể xây dựng năng lực các nhà quản lý địa phương. EAAFP khuyến khích hợp tác hơn nữa giữa các địa điểm đường bay hiện tại và tiềm năng. Danh sách sau đây có thể không bao gồm tất cả các thỏa thuận và hoạt động đa dạng theo dọc đường bay.

(<http://www.eaaflyway.net/about/the-flyway/flyway-site-network/sister-sites/>)

- Bãi triều Yubudo (Hàn Quốc) & Công viên Bảo tồn Đầm lầy Sungei Buloh (Singapore)**

  - Cơ quan quản lý: Quận Seocheon, Hàn Quốc và Hội đồng Quản trị Công Viên Quốc gia Singapore
  - Biên bản ghi nhớ được ký: 2012
  - Tiêu điểm chủ yếu: chia sẻ kiến thức và chuyên môn về bảo tồn và quản lý vùng cư trú ngập nước
  - Nhóm tập trung: Chim gần bờ
- Khu Bảo tồn Thiên Nhiên Quốc gia Yalujiang National Nature Reserve (Trung Quốc) & Cửa sông Thames (Niu-di-lân)**

  - Khu Bảo tồn Thiên Nhiên Quốc gia Yalujiang National Nature Reserve (Trung Quốc) & Cửa sông Thames (Niu-di-lân)
  - Biên bản ghi nhớ được ký: 2004
  - Tiêu điểm chủ yếu: chia sẻ kiến thức và chuyên môn về bảo tồn và quản lý vùng cư trú ngập nước và nâng cao nhận thức về các loài phổ biến giữa các địa điểm liên kết
  - Nhóm tập trung: Chim gần bờ
- Khu Bảo tồn Junam Reservoir (Hàn Quốc) & Khu Giải trí Kejonuma (Nhật Bản)**

  - Cơ quan quản lý: thành phố Changwon và thành phố Osaka
  - Biên bản ghi nhớ được ký: 2009
  - Tiêu điểm chủ yếu: chia sẻ kiến thức và chuyên môn về bảo tồn và quản lý vùng cư trú ngập nước
  - Nhóm tập trung: họ Vịt (Ngỗng ngực trắng, Ngỗng đầu tundra, Vịt Bai can)
- Khu Bảo tồn Thiên nhiên Quốc gia Zhalong (Trung Quốc) & Khu vực Bảo vệ Vùng ngập nước Janghang (Hàn Quốc)**

  - Cơ quan quản lý: thành phố Qiqihar và thành phố Goyang
  - Biên bản ghi nhớ được ký: 2009
  - Tiêu điểm chủ yếu: thúc đẩy hợp tác quốc tế để chia sẻ kiến thức và chuyên môn về bảo tồn và quản lý đất ngập nước vùng cư trú ngập nước và nâng cao nhận thức công chúng
  - Nhóm tập trung: Sếu (Sếu gáy trắng)



5. Vịnh Moreton Bay, Khu ngập nước Boondall (Úc) & Yatsu-higata (Nhật Bản)

- Cơ quan quản lý: Hội đồng thành phố Brisbane và thành phố Narashino
- Biên bản ghi nhớ được ký: 1998 cho kế hoạch 5 năm đầu tiên và 2004 cho kế hoạch 5 năm thứ hai
- Tiêu điểm chủ yếu: trao đổi thông tin và tiến hành đào tạo về bảo tồn và quản lý và vận hành chương trình giáo dục để nâng cao nhận thức công chúng
- Nhóm tập trung: Chim gần bờ

6. Khu vực Kushiro (Nhật Bản) & Các vùng đất ngập nước ở Cửa sông Hunter (Úc)

- Cơ quan quản lý: thành phố Kushiro và thành phố Newcastle
- Biên bản ghi nhớ được ký: 1994
- Tiêu điểm chủ yếu: thúc đẩy bảo tồn và cách sử dụng khôn khéo các vùng đất ngập nước và trao đổi kỹ thuật
- Nhóm tập trung: Chim gần bờ (Dễ giun Latham)

7. Vịnh Suncheon (Hàn Quốc) & Vùng đất Sếu nhập cư Izumi\* (Nhật Bản)

- Cơ quan quản lý: thành phố Suncheon và thành phố Izumi tỉnh Kagoshima
- Biên bản ghi nhớ được ký: 2009
- Tiêu điểm chủ yếu: trao đổi thông tin, quảng bá các hoạt động qua mạng lưới quốc tế, phát triển du lịch sinh thái và sự kiện quốc tế và cải thiện chính sách môi trường
- Nhóm tập trung: Sếu (Sếu có mào)
- \*Địa điểm này không được bao gồm trong Mạng lưới các Địa điểm trên Đường bay

8. Bãi triều Fujimae (Nhật Bản) & Các bãi triều ở Vịnh Swan (Úc)

- Cơ quan quản lý: thành phố Nagoya và thành phố Geelong
- Biên bản ghi nhớ được ký: 2007
- Tiêu điểm chủ yếu: thúc đẩy các hoạt động chung và chia sẻ kiến thức và chuyên môn về bảo tồn và quản lý vùng cư trú nước ngập
- Nhóm tập trung: Chim gần bờ

Các hoạt động khác:

1. Chương trình Đất ngập nước liên kết với Singapore (Singapore's Sister Wetland Affiliations Programme)

- Cơ quan quản lý: Hội đồng quản trị Công Viên Quốc gia Singapore (Công viên Bảo tồn Đầm lầy Sungei Buloh)
- Mục đích: tạo thuận lợi cho sự hợp tác giữa các vùng đất ngập nước liên kết với nhau và các trường học liên kết ở khu vực Đường bay Đông Á-Úc và điều hành Chương trình Giáo dục Liên Trường học về bảo tồn và điều hành vùng đất ngập nước
- Chương trình Giáo dục Liên Trường học: với các trường Hồng Kông vào năm 2008 và trường cấp ba Mishima, Nhật Bản vào năm 2010

2. Chương trình Đào tạo Xem chim Quốc Tế giữa Quỹ Pukorokoro Miranda Naturalists Trust (Niu-di-lân) và thành phố Busan (Hàn Quốc)

- Cơ quan quản lý: Quỹ Pukorokoro Miranda naturalists Trust và thành phố Busan
- Biên bản ghi nhớ ký: 2010
- Mục đích: phát triển và điều hành chương trình xem chim cho học sinh, thiết lập một trang web để chia sẻ kiến thức và thông tin cho giáo viên



**Thông tin Liên lạc của Ban Thư ký EAAFP**

3F Bon-dong G-Tower, 175 Art center-dae ro (24-4 Songdo-dong), Yeon-su-gu, Incheon 406-840 Republic of Korea  
Email: [secretariat@eaaflyway.net](mailto:secretariat@eaaflyway.net) Website: [www.eaaflyway.net](http://www.eaaflyway.net)

**Lời cảm ơn**

Ảnh: Chang-Yong Choi, Crane Wu, Dick Daniels, Eugene Cheah, Hyun-Young Nam, Jochen Dierschke, Jun-sik Tak, Kan Konishi, Nakaumi Waterbird International Fund Foundation, Ki-sup Lee, Lee Tiah Khee-sm, Min-cheol Park, Ministry of the Environment-Japan, Peiqi Liu, Smith Sutibut, Suncheon City, Sungei Buloh Wetland Reserve (NParks Singapore), Tim Edelsten (Birds Korea, U.S. Fish & Wildlife Service, Yatsuhigata Nature Observation Center)

Phát hành bởi Ban Thư ký EAAFP

Được tài trợ bởi Cục Môi trường Hàn Quốc và Chính phủ thành phố Incheon

**Đăng ký để nhận bản tin của EAAFP:**

<http://www.eaaflyway.net/news-events/eaafp-newsletters/>

**Để yêu cầu bản sao của ấn phẩm này:**

Phiên bản PDF cho Sách Thông tin về EAAFP này có thể được tải về từ trang web của EAAFP tại <http://www.eaaflyway.net/resources/eaafp-publications/>, hoặc có thể yêu cầu bản sao trên đĩa CD hoặc trên giấy tại [secretariat@eaaflyway.net](mailto:secretariat@eaaflyway.net)

Ban Thư ký EAAFP khuyến khích các Đối tác sản xuất bản dịch của sách thông tin để tăng cao nhận thức công chúng về các loài chim nước di cư và nơi cư trú của chúng. Xin lưu ý rằng các Đối tác trong khu vực Đường bay Đông Á-Úc sử dụng hơn 10 ngôn ngữ khác nhau.

Bất kỳ bản sao chép một phần hoặc toàn bộ nào của ấn phẩm này phải nhắc đến tên và chức vụ của người xuất bản đã được nêu trên làm chủ sở hữu quyền tác giả.

Văn bản và Đồ họa © 2015 EAAFP

Tất cả các quyền được bảo lưu bởi Ban Thư ký EAAFP.